

PHẠM THỊ HUỆ (2020), Kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ nhằm phòng ngừa tham nhũng ở Việt Nam hiện nay, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 248 tr.

Kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ là cơ sở quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, tình huống xung đột lợi ích ở Việt Nam hiện nay có xu hướng ngày càng đa dạng, biến đổi không ngừng, do đó, pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ cũng cần có những điều chỉnh kịp thời.

Nội dung cuốn sách được kết cấu thành 3 chương. Chương 1 trình bày một số vấn đề lý luận chung, kinh nghiệm quốc tế và kinh nghiệm từ pháp luật phong kiến Việt Nam về kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ. Chương 2 phân tích thực trạng kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ ở Việt Nam hiện nay ở những khía cạnh tích cực và cả những hạn chế còn tồn tại. Những phân tích của tác giả cho thấy, trên thực tiễn, để kiểm soát xung đột lợi ích đạt hiệu quả, cần có các quy định pháp luật để nhận diện, phòng ngừa và xử lý các tình huống xung đột lợi ích. Việc hoàn thiện pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ đòi hỏi cần được tiến hành thường xuyên, liên tục, dựa trên những tiêu chí và yêu cầu nhất định. Theo hướng này, chương 3 đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích ở Việt Nam trong thời gian tới.

PHẠM NGUYỄN

TRẦN NGUYỆT MINH THU (2020), Nghèo đa chiều của dân cư vùng ven đô trong quá trình đô thị hóa (Sách chuyên khảo), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 224 tr.

Là một nghiên cứu có hệ thống về lý luận và thực tiễn trong nghiên cứu nghèo đa chiều của dân cư vùng ven đô trong quá trình đô thị hóa, cuốn sách góp phần nâng cao hơn nữa tính hiệu quả của việc tiếp cận các tiêu chí nhằm giảm nghèo đa chiều và hướng tới phát triển bền vững vùng ven đô. Đây là cơ sở quan trọng cho việc tiếp tục hoàn thiện chính sách, từng bước giảm dần mức độ thiếu hụt giữa các vùng, các nhóm dân cư và tăng tính hiệu quả trong hỗ trợ giảm nghèo.

Sách gồm 4 chương. Chương 1 và chương 2 trình bày tổng quan tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận nghiên cứu, trong đó tập trung vào nội dung nghèo và nghèo đô thị, tiếp cận đơn chiều trong đánh giá nghèo, xu hướng chuyển đổi phương pháp tiếp cận đo lường nghèo... Chương 3 phân tích thực trạng nghèo đa chiều khu vực ven đô: đặc điểm nhóm nghèo đa chiều; điều kiện kinh tế qua thực trạng thu nhập, mức chi tiêu và các khoản chi; thực trạng tiếp cận một số dịch vụ cơ bản gồm giáo dục, y tế, điều kiện nhà ở, nước sạch, vệ sinh và tiếp cận thông tin. Chương 4 phân tích các tiêu chuẩn trong đo lường, việc xác định, quy trình triển khai xét duyệt hộ nghèo, các chiều, chỉ tiêu trong thang đo phù hợp với nhóm dân cư vùng ven đô Hà Nội; trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp tiếp cận hiệu quả các tiêu chí, góp phần giảm nghèo đa chiều và phát triển bền vững vùng ven đô.

HOÀI PHÚC

VŨ THỊ THU HÀ (2020), **Biến đổi của đạo Tin lành trong phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay** (Sách chuyên khảo), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 244 tr.

Ở Việt Nam hiện nay, sự phát triển và biến đổi của đạo Tin lành tác động đến xã hội theo cả hai chiều hướng tích cực và tiêu cực. Cuốn sách là những phân tích chuyên sâu về tác động của đạo Tin lành đến công cuộc phát triển bền vững ở Việt Nam.

Sách gồm 3 chương. *Chương 1* làm rõ bối cảnh trong nước và quốc tế - cơ sở dẫn đến biến đổi đạo Tin lành tại Việt Nam. *Chương 2* phân tích những biến đổi của đạo Tin lành và tác động của tôn giáo này đến phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay. Nội dung chương này cho thấy rõ những biến đổi tích cực về niềm tin và thực hành nghi lễ của đạo Tin lành; biến đổi về cộng đồng với những nét nổi bật là chiều hướng tăng lên về số lượng tín đồ, các nhóm, phái đa dạng, phong phú, cộng đồng Tin lành của người nước ngoài xuất hiện ngày càng nhiều; cơ cấu tổ chức được ổn định, tình trạng sinh hoạt đạo được công khai hóa... Tuy nhiên, một số mặt tiêu cực của tôn giáo này cũng được chỉ rõ như các hoạt động “Tin lành Đêga”, “Vương quốc Mông”... gây bất ổn chính trị, phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc, tạo kẽ hở cho các thế lực phản động tuyên truyền, chống lại Đảng và Nhà nước Việt Nam. Từ thực trạng này, ở *chương 3*, tác giả đưa ra một số khuyến nghị định hướng chính sách để đạo Tin lành có thể phát huy được những giá trị của mình và có thể trở thành nguồn lực trong sự phát triển bền vững ở Việt Nam.

HOÀI PHÚC

BÙI MINH ĐẠO (2020), **Góp phần nghiên cứu phát triển bền vững các dân tộc thiểu số tại chỗ vùng Trường Sơn Tây Nguyên**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 960 tr.

Trường Sơn Tây Nguyên là vùng lãnh thổ rộng lớn của Việt Nam gồm miền núi các tỉnh ven biển Trung bộ (từ Hà Tĩnh đến Bình Thuận) và 5 tỉnh Tây Nguyên. Đây là nơi cư trú của hơn 20 dân tộc thiểu số tại chỗ, chủ nhân của nhiều giá trị văn hóa nổi tiếng, giàu truyền thống cách mạng, tuy nhiên kinh tế - xã hội của vùng đang phát triển chậm do đặc thù điều kiện tự nhiên và dân cư. Thực tế này của vùng Trường Sơn Tây Nguyên đặt ra yêu cầu cần được nghiên cứu nhằm tìm ra những hình thức, bước đi và giải pháp chính sách phù hợp để có thể phát triển hiệu quả và bền vững.

Cuốn sách tập hợp và tuyển chọn trên 50 bài viết từ góc nhìn dân tộc học/nhân học về phát triển bền vững Trường Sơn Tây Nguyên, được kết cấu thành 5 phần. Phần 1 giới thiệu một số vấn đề chung. Từ Phần 2 đến Phần 4 lần lượt phân tích các vấn đề trong phát triển bền vững ở Trường Sơn Tây Nguyên hiện nay trên các khía cạnh: kinh tế và sinh kế; xã hội; văn hóa. Qua những phân tích này, người đọc có thể nhận diện bức tranh đa màu và đặc thù về đời sống của các tộc người tại chỗ vùng Trường Sơn Tây Nguyên cả trong truyền thống lẫn hiện tại. Trên cơ sở thực trạng và những vấn đề đặt ra, Phần 5 đề xuất những kiến nghị, giải pháp chung cho phát triển bền vững các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường các dân tộc thiểu số tại chỗ vùng Trường Sơn Tây Nguyên.

PHẠM NGUYỄN